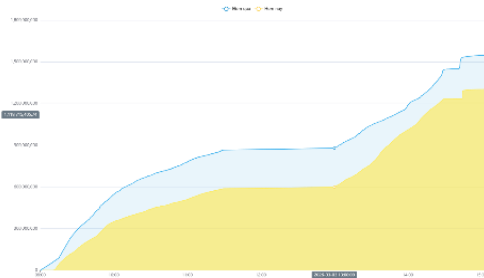


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

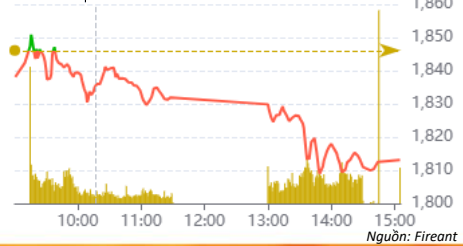
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,813.14	260.01
Thay đổi	-32.96	1.01
Thay đổi %	-1.79%	0.39%
KLGD (Triệu CP)	1303.7	117.1
GTGD (Tỷ)	43,741	2,947
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	120	90
CP giảm giá	214	77
CP tham chiếu	53	57
P/E	14.70	1.68
P/B	2.16	2.16

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,959.4	-51.40	602.35	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

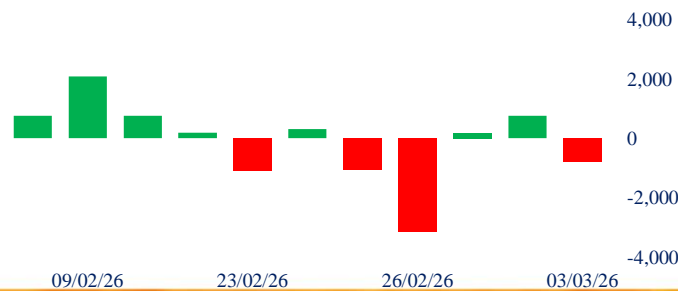
Phiên 02/03 VN-Index mất 34,23 điểm, dừng tại 1.846,1 điểm. Dù thị trường nỗ lực hồi phục trong phiên sáng, áp lực bán tháo ồ ạt vào buổi chiều đã khiến chỉ số lao dốc sát mức thấp nhất ngày. Sàn HOSE có 244 mã giảm/106 mã tăng, thanh khoản bùng nổ vượt 43.500 tỷ đồng trên sàn HoSE do áp lực thoát hàng quyết liệt từ phía nhà đầu tư.

Nhóm cổ phiếu VN30 gây áp lực nặng nề nhất, tiêu biểu là VHM khi đóng cửa ở mức giá sàn. Các mã trụ cột như VIC, VCB, BID và TCB cũng đồng loạt giảm sâu, kéo lùi chỉ số chung một cách nhanh chóng. Ngược lại, nhóm Dầu khí, Hóa chất và Cao su lợi ngược dòng tăng trần nhờ giá dầu thế giới tăng mạnh.

Dòng tiền phân hóa gay gắt khi rút mạnh khỏi nhóm Bất động sản để dịch chuyển sang các ngành hưởng lợi từ yếu tố địa chính trị. Thanh khoản toàn thị trường đạt mức rất cao, cho thấy sự hoán đổi danh mục quyết liệt giữa các nhóm ngành. Điểm sáng đáng chú ý là khối ngoại quay lại mua ròng mạnh mẽ hơn 760 tỷ đồng trên sàn HoSE trong phiên chiều. Họ tập trung gom các mã như HPG, SSI và MWG, thể hiện động thái bắt đáy rõ rệt.

Kết thúc phiên, thị trường xác lập nhịp điều chỉnh sâu, xóa sạch mọi nỗ lực hồi phục ngắn hạn trước đó. Việc VN-Index đóng cửa ở mức thấp nhất phiên kèm thanh khoản cao cho thấy áp lực bán vẫn còn hiện hữu khá lớn. Dù nhóm năng lượng đang tạo sức hút mạnh, nhà đầu tư nên thận trọng khi rủi ro từ nhóm vốn lớn vẫn chưa qua đi. Thị trường cần thêm thời gian để tìm điểm cân bằng mới trong bối cảnh tâm lý đang bị xáo trộn.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index giảm mạnh **-32,96 điểm** với nền **Marubozu** đỏ dài và khối lượng bùng nổ kỷ lục **~1,22 tỷ cổ phiếu**, xác nhận áp lực bán lớn. Việc thủng đường MA10 và đe dọa mốc 1.800 điểm cho thấy xu hướng ngắn hạn đã chuyển sang tiêu cực, gây áp lực nặng nề lên cấu trúc tăng trung hạn trong kênh song song.

Chỉ báo MACD xuất hiện **Dead Cross** cùng RSI rơi xuống **47,11**, phản ánh sự sụp đổ nhanh chóng của xung lực tăng trưởng. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phía Bán với dòng tiền thoát ra quyết liệt ở hầu hết các nhóm ngành. Chỉ số đang test hỗ trợ quan trọng **1.800 - 1.810 điểm**; nếu gãy vùng này, VN-Index có nguy cơ điều chỉnh sâu về mức hỗ trợ dài hạn quanh **1.750 và 1710 điểm**.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50. Chúng ta ưu tiên tối ưu hóa vị thế sẵn có chưa nên mở vị thế mới ngắn hạn khi lực bán gia tăng.

Kịch bản 1 (70%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1780-1900. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ là tâm điểm chú ý của dòng tiền.

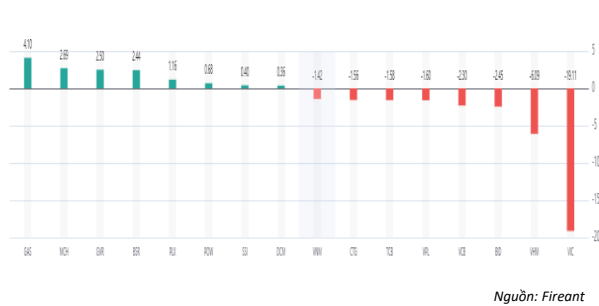
Kịch bản 2 (30%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1770 sau đó tạo đáy bật mạnh mẽ trở lại.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	6.91%	24.95%
Hóa chất	5.32%	7.69%
Tài nguyên Cơ bản	-2.61%	6.37%
Xây dựng và Vật liệu	-1.69%	6.65%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.00%	10.02%
Ô tô và phụ tùng	1.16%	5.19%
Thực phẩm và đồ uống	0.10%	-24.54%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.38%	3.53%
Y tế	0.21%	-0.75%
Bán lẻ	-2.14%	-3.20%
Truyền thông	0.32%	-1.19%
Du lịch và Giải trí	-4.26%	-3.61%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	4.71%	3.29%
Ngân hàng	-1.91%	-5.10%
Bảo hiểm	-0.48%	7.92%
Bất động sản	-5.90%	15.11%
Dịch vụ tài chính	0.53%	6.39%
Công nghệ Thông tin	-2.78%	-13.50%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VPB	27.45	-0.60 / -2.14%	24,795,100
SSI	32.6	0.75 / 2.35%	70,785,100
HCM	23.9	0.55 / 2.36%	14,779,800
TPB	17.6	-0.20 / -1.12%	26,385,800
PC1	31.35	0.90 / 2.96%	13,754,100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	27.7	-0.80 / -2.81%	69,544,100
POW	16.55	1.05 / 6.77%	72,190,400
ACB	23.5	-0.45 / -1.88%	16,638,100
BSR	35.65	2.30 / 6.90%	49,024,000
VHM	93.5	-7.00 / -6.97%	11,963,100

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
STK	Đinh Ngọc Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	02/03/2026	Bán	14,250
TMS	Jwd Asia Holding Private Limit	---	02/03/2026	Bán	2,291,000
ADS	Vũ Thùy Linh	---	02/03/2026	Bán	0
TCH	DC Developing Markets Stratē	---	02/03/2026	Bán	0
DBT	Nguyễn Khắc Hanh	---	02/03/2026	Bán	200,000

Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty TNHH Chứng khoán Việt Nam và Công ty TNHH Chứng khoán Việt Nam

TIN TỨC

Trong nước

Vốn Trung Đông đang đầu tư kinh doanh ở VN thế nào?
 Thủ tướng yêu cầu đẩy nhanh các dự án đường sắt đô thị
 Tây Ninh xuất hiện NOXH giá hơn 31 triệu đồng/m²
 NHNN hút ròng gần 43 ngàn tỷ đồng trên OMO

Doanh nghiệp

Tasco khởi công khu biệt thự cao cấp tại Phú Thọ
 SHB được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 53,442 tỷ đồng
 TCM báo lãi tháng 1/2026 giảm 13%
 Bầu Thủy được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc STB

TIN TỨC

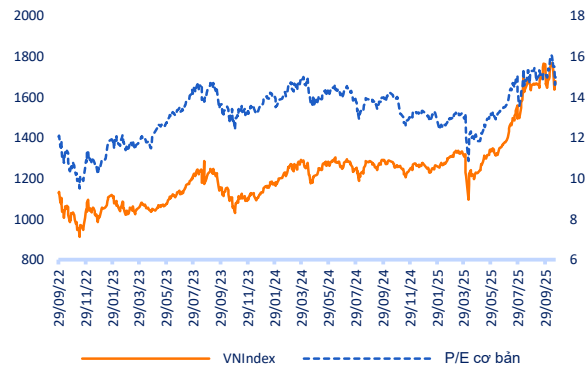
Thế giới

Cuộc chiến ở Iran làm lung lay niềm tin vào TT mới nổi
 Xung đột Trung Đông và "Phép thử" sức chống chịu
 Nhiều tập đoàn và thương hiệu lớn thu hẹp hoạt động
 Xung đột Iran làm tê liệt vận tải toàn cầu

Hàng hóa

Câu chuyện Trung Đông tác động tới TT phân bón ra sao?
 Giá vàng vững trên 5,300 USD
 Giá dầu tăng vọt, diễn biến mới về TT xăng dầu trong nước

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	POW	72,190,400 / 6.77%
2	SSI	70,785,100 / 2.35%
3	HPG	69,544,100 / -2.81%
4	SHB	56,976,400 / -0.96%
5	BSR	49,024,000 / 6.90%
6	VIX	46,743,000 / 1.87%
7	MBB	44,644,700 / -2.17%
8	EIB	26,393,700 / 0.44%
9	TPB	26,385,800 / -1.12%
10	TCB	24,901,400 / -3.03%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5276.5	-35.10	-0.66%
Bạc	84.32	-4.53	-5.10%
Đồng	5.8	-0.15	-2.54%
Dầu thô	3.74	0.05	-0.68%
Dầu Brent	81.75	4.01	5.16%
Khí Tự nhiên	3.166	0.21	6.96%
Khí đốt	2.8724	0.18	6.71%
Đường	13.99	0.09	0.65%
Heo nạc	85.88	-0.28	-0.32%
Cà phê	290	1.65	0.57%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25968 / 0.03%	USD 23,844	26,248
EUR/VND	29862 / -0.07%	EUR 27,829	30,758
GBP/VND	34245 / 0.43%	GBP 31,904	35,262
USD/VND	160.00 / -0.62%	JPY 151	167
AUD/VND	32783 / -0.89%	CHF 30,532	33,746



ĐÀ GIẢM TIẾP DIỄN ĐƯA VN-INDEX VỀ HỖ TRỢ QUAN TRỌNG

Bản tin ngày 03/03/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.85	27.3	12/01/2026	32.5	26	-1.6%	MUA
2	HAH	58.50	59	20/01/2026	70.8	55.6	-0.8%	MUA
3	VNM	69.50	70	29/01/2026	81.8	65.5	-0.7%	MUA
4	MIG							
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ



ĐÀ GIẢM TIẾP DIỄN ĐƯA VN-INDEX VỀ HỒ TRỢ QUAN TRỌNG

Bản tin ngày 03/03/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn